*Thứ ngày tháng năm 202*

**TIẾNG VIỆT.**

**Bài : Cô chủ nhà tí hon**

***Đọc: Cô chủ nhà tí hon***

***(Tiết 1 + 2)***

***I. Mục tiêu:***

Giúp HS:

*\*Kiến thức:*

- 1. Ghép chữ cái thành những từ ngữ chỉ người trong gia đình; nêu được phỏng đoán  
của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh hoạ.  
2. Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt  
được lời của các nhân vật và lời người dẫn chuyện; hiểu nội dung bài đọc: Tình cảm yêuthương ông ngoại dành cho bạn nhỏ thể hiện qua những bài học đơn giản trong cuộc sốnghằng ngày; biết liên hệ bản thân: yêu thương, kính trọng, biết ơn ông bà, bố mẹ; kể được  
một số việc làm thể hiện sự kính trọng lễ phép về cha mẹ, thầy cô.  
*\*Phẩm chất và năng lực*

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm cho HS;

-Giúp HS nhận thức được tình cảm của mình đối với ông bà và người thân  
trong gia đình

-Bước đầu thể hiện trách nhiệm với ông bà và người thân bằng các việc làm  
cụ thể.

***II. Chuẩn bị:***

– SHS, VTV, VBT, SGV.  
– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).

***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***5’*** | **A. Khởi động** – HS nghe GV giới thiệu tên chủ điểm và nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của mình về tên chủ điểm *Ông bà yêu quý*. – HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, thảo luận ghép chữ cái và thêm dấu thanh (nếu cần) thành những từ ngữ chỉ người trong gia đình (ba, bà, ông ngoại,...) – HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Cô chủ nhà tí hon*. – HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: nhân vật, việc làm của các nhân vật,… | - Hs nghe và nêu suy nghĩ  *-* HS chia sẻ trong nhóm  *-* HS quan sát  *-* HS đọc |
|  | ***B. Khám phá và luyện tập***  ***1. Đọc*** |  |
| ***10’*** | ***1.1. Luyện đọc thành tiếng***  – GV đọc mẫu (đọc với giọng kể thong thả, tình cảm, tự hào, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ hoạt động và tình cảm của ông đối với bạn nhỏ; cảm xúc của bạn nhỏ đối với ông). – GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *ngoại, bẽn lẽn, bỗng, quan trọng,…*; hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu dài: *Chỉ ra chơi mấy hôm,/ông đã mang đến cho Vân/ biết bao điều thú vị.//; Vân cảm thấy/ mình ra dáng một cô chủ nhà tí hon,/ đúng như lời ông nói.//,…* – HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp. | *-* HS nghe đọc  *-* HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp |
| ***20’*** | ***1.2.* Luyện đọc hiểu**  – Yêu cầu HS giải thích nghĩa của một số từ ngữ khó, VD: *hấp dẫn* (lôi cuốn, làm cho người ta thích), *bẽn lẽn* (có dáng điệu rụt rè, thiếu tự nhiên vì e thẹn và chưa quen), *thú vị* (có tác dụng làm cho người ta hào hứng, vui thích),..  – Yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS. – HS nêu nội dung bài đọc  – HS liên hệ bản thân: yêu thương, kính trọng, biết ơn ông bà, bố mẹ | *-* HS giải nghĩa  *-* HS đọc thầm  ***ND***: *Tình cảm yêu thươn****g*** *ông ngoại dành cho bạn nhỏ thể hiện qua những bài học đơn giản trong cuộc sống hằng ngày.* |
| ***15’*** | ***1.3. Luyện đọc lại*** –Yêu cầu HS nêu cách hiểu của các em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc của toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng. – GV đọc lại đoạn từ *Ông nhìn Vân* đến *cười khích lệ.* – Yêu cầu HS luyện đọc đoạn từ *Ông nhìn Vân* đến *cười khích lệ* trong nhóm và trước lớp. – HS khá, giỏi đọc cả bài | ***-***– HS nhắc lại nội dung bài  – HS nghe GV đọc  – HS luyện đọc  . |
| ***17’*** | ***1.4. Luyện tập mở rộng*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo – Hoa lễ phép*. – HS thực hiện đóng vai trong nhóm nhỏ để nói và đáp lời chào khi đi học, khi về nhà với người thân và thầy cô. – HS nghe một vài nhóm trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả. | – HS xác định yêu cầu  – HS đọc phân vai trong nhóm 4  – HS đọc phân vai trước lớp |
| ***3’*** | ***C.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**TIẾNG VIỆT.**

***Bài : Cô chủ nhà tí hon***

***Viết: Chữ hoa G***

***Từ chỉ hoạt động. Câu kiểu*** *Ai làm gì?*

***(Tiết 3 + 4)***

***I. Mục tiêu:***Giúp HS:

*\* Kiến thức*

1. Viết đúng kiểu chữ hoa G và câu ứng dụng.  
2. Tìm và đặt câu với từ ngữ chỉ hoạt độn

3. Tưởng tượng là bạn nhỏ trong bài đọc, viết lời cảm ơn ông.  
*\* Phẩm chất, năng lực.*

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

***II. Chuẩn bị:***

– SHS, VTV, VBT, SGV.  
– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).  
– Mẫu chữ viết hoa *G*.  
– Bảng phụ ghi đoạn từ *Ông nhìn Vân* đến *cười khích lệ*.  
– Thẻ từ ghi sẵn các từ ngữ ở BT 3 để học sinh chơi trò chơi.

***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***3’*** | ***A.Khởi động:***  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài: Tập viết chữ hoa G và câu ứng dụng.  - GV ghi bảng tên bài | - Hs hát  *-* HS lắng nghe |
| ***10’*** | ***2. Viết***  **2.1. Luyện viết chữ G hoa**  – Cho HS quan sát mẫu chữ G hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ G hoa.  – GV yêu cầu HS quan sát GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ G hoa.  – GV yêu cầu HS viết chữ G hoa vào bảng con.  – HD HS tô và viết chữ G hoa vào VTV. | ***-***– HS quan sát mẫu  – HS quan sát GV viết mẫu  – HS viết chữ G hoa vào bảng con, VTV |
| **Chữ G**  \* Cấu tạo: gồm nét cong trái và nét khuyết dưới.  \* Cách viết:  - Đặt bút trên ĐK dọc 2, dưới ĐK ngang 4 (phía trên), viết một nét cong trái nhỏ (lưng chạm ĐK dọc 1), lượn vòng lên chạm ĐK dọc 3 viết liền mạch nét cong trái lớn, dừng bút tại giao điểm của ĐK ngang 2 (phía trên) và ĐK dọc 3 (Chỗ bắt đầu viết nét cong trái lớn phải ngang bằng với điểm đặt bút).  - Không nhấc bút, viết tiếp nét khuyết dưới và dừng bút trước ĐK dọc 4, dưới ĐK ngang 2 (phía trên). | | |
| ***10’*** | ***2.2. Luyện viết câu ứng dụng*** – Yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng *“Gọi dạ bảo vâng*.” – GV nhắc lại quy trình viết chữ *G* hoa và cách nối từ chữ *G* hoa sang chữ *o*. – HS quan sát cách GV viết chữ *Gọi*. – HD HS viết chữ *Gọi* và câu ứng dụng *“Gọi dạ bảo vâng*.*”* vào VTV. | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng  – HS nghe GV nhắc lại quy trình viết  – HS viết vào vở BT |
| ***7’*** | ***2.3. Luyện viết thêm*** – Hd HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu thơ:  *Em về quê ngoại nghỉ hè,  Gặp đầm sen nở mà mê hương trời.  Hà Sơn* – HD HS viết chữ *G* hoa, chữ *Gặp* và câu thơ vào VTV | – HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao  *-* HS viết |
| ***5’*** | ***2.4. Đánh giá bài viết***  – GV yêu cầu HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  – GV nhận xét một số bài viết. | – HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  – HS nghe GV nhận xét một số bài viết. |
| ***12’*** | **3. Luyện từ** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3. – HD HS quan sát tranh, tìm từ ngữ chỉ hoạt động của những người trong tranh; chia sẻ kết quả trong nhóm đôi/ nhóm nhỏ. (Đáp án: *bố – tỉa lá, mẹ – hái hoa, bà – bê rổ, ông và bé gái – ngắm hoa, bé trai – nhìn và chỉ tay vào con bướm*; lưu ý: cần khuyến khích,động viên HS chủ động nói câu theo cách nhìn của các em, tránh áp đặt, VD: *bà – ngoái cổ nhìn cháu, bạn nhỏ chỉ tay vào phía chú bướm nhỏ,…*) –HD HS chơi tiếp sức gắn từ ngữ phù hợp dưới hình. – HS nghe GV nhận xét kết quả. – HS tìm thêm một số từ ngữ chỉ hoạt động của người, vật. | – HS xác định yêu cầu  – HS tìm từ ngữ  – HS chơi tiếp sức  – HS tìm thêm một số từ ngữ |
| ***13’*** | ***2.Luyện câu***  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4, quan sát câu mẫu. – HS đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi. – HS chơi trò chơi đóng vai để nói câu vừa đặt. – HS nghe bạn và GV nhận xét. – HS viết vào VBT 1 – 2 câu có chứa một từ ngữ tìm được ở BT 3. – HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn. | – HS xác định yêu cầu của BT 4  – HS đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi  – HS chơi trò chơi đóng vai để nói câu vừa đặt.  ­– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn |
|  |
| ***7’*** | ***C. Vận dụng***  –Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động: *Tưởng tượng mình là bạn nhỏ trong bài Cô chủ nhà tí hon, viết lời cảm ơn ông.* – 1 – 2 HS nói trước lớp để bạn và GV nhận xét, định hướng cho hoạt động viết. –HD HS thực hiện hoạt động viết lời cảm ơn ông  – HS chia sẻ kết quả viết của mình trong nhóm nhỏ. – Một vài HS chia sẻ kết quả trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS Chia sẻ  – HS thực hiện hoạt động theo nhóm đôi.  – HS nói trước lớp và chia sẻ |
| ***3’*** | ***C.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**TIẾNG VIỆT.**

***Bài : Bưu thiếp***

***Đọc: Bưu thiếp***

***Nghe viết: Ông tôi***

***MRVT: Gia đình (tt)***

***(Tiết 1 + 2)***

***I. Mục tiêu:*** Giúp HS:

1. Nói với bạn về những điều em thấy trong tấm bưu thiếp; nêu được phỏng đoán của  
bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh hoạ.  
2. Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung  
bài đọc: *Công dụng của bưu thiếp và cách làm bưu thiếp*; biết liên hệ bản thân: *sẽ học làm  
bưu thiếp, làm thiệp chúc mừng bạn bè, người thân*.

3. Nhìn – viết đúng đoạn văn; phân biệt *ng/ngh; iu/ưu; g/r.*

4. MRVT về gia đình (từ ngữ chỉ người thân: họ nội và họ ngoại). Đặt câu với từ ngữ  
tìm được  
.**\* Phẩm chất, năng lực**

- Phát triển kĩ năng đọc

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

- Giúp HS nhận thức được tình cảm của mình đối với bố mẹ và người thân trong gia đình

- Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bố mẹ và người thân bằng các việc làm cụ thể.

- Có hứng thú học tập , ham thích lao động

***II. Chuẩn bị:***

– SHS, VTV, VBT, SGV.  
– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).  
– Tranh ảnh, video clip một số hoạt động làm bưu thiếp (nếu có).

***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***5’*** | ***A.Khởi động:***  – Yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi/ nhóm nhỏ, nói với bạn về những điều thấy được trong bưu thiếp  – GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Bưu thiếp*. – HD HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc: bưu thiếp dùng để làm gì, cách làm bưu thiếp,… **Lưu ý:** Hiện nay *bưu thiếp* được hiểu như *thiếp/ thiệp* (tấm giấy nhỏ dùng để báo tin, chúc mừng, mời khách,... có nội dung ngắn gọn và thường được in sẵn.). | *-* HS chia sẻ trong nhóm  *-* HS hát  *-* HS quan sát , ghi tên bài đọc mới |
|  | ***B. Khám phá và luyện tập***  ***1. Đọc*** |  |
| ***10’*** | ***1.1 Luyện đọc thành tiếng***  – GV đọc mẫu (Gợi ý: giọng thong thả, chậm rãi, rõ những từ ngữ nói về công dụng, các bước làm bưu thiếp). – GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: *bưu thiếp, bưu điện, hình dạng,*… – HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp. | *-*  *-* HS nghe  *-* HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp |
| ***12’*** | ***1.2 .Luyện đọc hiểu***  – HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: bưu thiếp (là tấm giấy nhỏ dùng để báo tin, chúc mừng, mời khách, thường được in sẵn, gửi qua đường bưu điện), bưu điện (cơ quan chuyên việc chuyển thư từ, báo chí, hàng, tiền,…).– HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS. – HS nêu nội dung bài đọc  – HS liên hệ bản thân: sẽ học làm bưu thiếp, làm thiệp chúc mừng bạn bè, người thân. | *-* HS giải nghĩa  *-* HS đọc thầm  *-* HS chia sẻ  -ND: Công dụng của bưu thiếp và cách làm bưu thiếp |
| ***8’*** | ***1.3 Luyện đọc lại***  – HS nêu cách hiểu về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc của toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng. – HS nghe GV đọc lại đoạn từ *Cách làm* đến hết. – HS luyện đọc đoạn từ *Cách làm* đến hết trong nhóm, trước lớp. – HS khá, giỏi đọc cả bài. | ***-***– HS nhắc lại nội dung bài  – HS luyện đọc |
| ***17’*** | ***2. Viết***  ***2.1. Nhìn – viết*** – Yêu cầu HS đọc đoạn văn, trả lời câu hỏi về nội dung của đoạn văn. – HD HS đánh vần một số tiếng/ từ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ, VD: *đã, quên, vẫn, nước, sao,...*; hoặc do ngữ nghĩa, VD: *già, giúp.*  –HD HS nhìn viết từng câu văn vào VBT. (GV hướng dẫn HS: lùi vào một ô khi bắt đầu viết đoạn văn. Viết dấu chấm cuối câu. Không bắt buộc HS viết những chữ hoa chưa học). –Yêu cầu HS đổi bài viết cho bạn bên cạnh, giúp bạn soát lỗi. – HS nghe bạn nhận xét bài viết. – HS nghe GV nhận xét một số bài viết | – HS xác định yêu cầu  – HS đánh vần  – HS nhìn viết từng câu văn vào VBT  – HS nghe GV đọc lại bài viết, tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  – HS nghe GV nhận xét một số bài viết |
| ***7’*** | ***2.2. Luyện tập chính tả – Phân biệt ng/ngh*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 2b, đọc thầm các câu đố đã cho. – HD HS thực hiện BT vào VBT. – HD HS chia sẻ lời giải câu đố trong nhóm đôi, trình bày trước lớp. (*ngựa, nghé, ngỗng*) – GV nhận xét kết quả  . | – HS xác định yêu cầu của BT  – HS làm vào VBT  ­– HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn |
| ***8’*** | ***2.3. Luyện tập chính tả – Phân biệt iu/ưu, g/r*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 2(c), chọn BT phân biệt *iu/ưu* hoặc *g/r*. –HD HS thực hiện BT vào VBT (*trìu mến, dịu dàng, ưu điểm / rõ ràng, gọn ghẽ, ríu rít*) – Yêu cầu HS chia sẻ kết quả trong nhóm đôi và trình bày trước lớp. – HS giải nghĩa hoặc đặt câu có từ ngữ đã điền. – HS nghe bạn và GV nhận xét kết quả. | ­– HS xác định yêu cầu của BT 2(c).  – HS thực hiện BT vào VBT  – HS chia sẻ  – HS giải nghĩa hoặc đặt câu có từ ngữ đã điền |
| ***3’*** | ***C.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**TIẾNG VIỆT.**

***Bài : Bưu thiếp***

***-Nói và đáp lời chào hỏi***

***(Tiết 3 + 4)***

***I. Mục tiêu:***Giúp HS:

\*Kiến thức:  
1. Nói và đáp lời chào.  
\*Phẩm chất và năng lực:

- Phát triển kĩ năng đọc

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

- Giúp HS nhận thức được tình cảm của mình đối với bố mẹ và người thân trong gia đình

- Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bố mẹ và người thân bằng các việc làm cụ thể.

***II. Chuẩn bị:***

– SHS, VTV, VBT, SGV.  
– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).  
– Tranh ảnh, video clip một số hoạt động làm bưu thiếp (nếu có).  
***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***2’*** | ***A.Hoạt động khởi động:***  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | - Hs hát  *-* HS lắng nghe |
| ***15’*** | ***2. Luyện từ***  *-* Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 3.  *-*  HD HS tìm từ ngữ theo yêu cầu trong nhóm bằng kĩ thuật *Khăn trải bàn*, mỗi HS tìm 1 từ cho mỗi nhóm, ghi vào thẻ từ. Chia sẻ kết quả trước lớp  *-* Yêu cầu HS giải thích thêm các từ ngữ chỉ người thân mà địa phương mình dùng (nếu cần). | – HS xác định yêu cầu của BT 3  – HS tìm từ ngữ theo yêu cầu  *-*  HS chữa bài |
| ***19’*** | ***4.Luyện câu***  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 4. – HD HS đặt câu theo yêu cầu BT trong nhóm đôi. – HS nói trước lớp câu đặt theo yêu cầu. – HS nghe bạn và GV nhận xét. – HD HS viết vào VBT 2 câu có chứa từ ngữ tìm được ở BT 3, một câu về người thân họ nội, một câu về người thân họ ngoại. – HS tự đánh giá bài làm của mình và của bạn.  . | – HS xác định yêu cầu của BT 4    – HS làm việc trong nhóm đôi.  *-* HS chia sẻ trước lớp  – HS viết vào VBT . |
| ***15’*** | ***5. Nói và nghe***  – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 5, quan sát tranh để thảo luận về các tình huống trong tranh: *+ Tranh vẽ những ai? + Mọi người đang làm gì? + …* – HS đóng vai, nói trong nhóm và trước lớp về từng tình huống. *- GV ? + Em nói lời chào trong hoàn cảnh nào? (ông bà ra cổng đón khi em về quê, em gặp chị gái khi vừa đi học về, bố vừa đi làm về) + Khi nói và đáp lời chào hỏi, cần chú ý điều gì? (giọng, nét mặt, ánh mắt, cử chỉ, điệu bộ,…)* – HS nghe bạn và GV nhận xét | – HS xác định yêu cầu của BT 5  *-*  HS đóng vai và nói trong nhóm, trước lớp  – HS trả lời một số câu hỏi: |
| ***3’*** | ***C.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

*Thứ ngày tháng năm 202*

**TIẾNG VIỆT.**

***Bài : Bưu thiếp***

***- Nói viết lời xin lỗi***

***-Đọc một bài thơ về gia đình***

***(Tiết 5 + 6)***

***I. Mục tiêu:***Giúp HS:

*\*Kiến thức:*  
1. Viết lời xin lỗi.  
2. Chia sẻ một bài thơ đã đọc về gia đình.  
3. Chia sẻ với bạn nhưng điều em sẽ viết trong bưu thiếp tặng người thân.

*\*Phẩm chất và năng lực:*

- Phát triển kĩ năng đọc

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trách nhiệm

- Giúp HS nhận thức được tình cảm của mình đối với bố mẹ và người thân trong gia đình

- Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bố mẹ và người thân bằng các việc làm cụ thể.

***II. Chuẩn bị:***

– SHS, VTV, VBT, SGV.  
– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).  
– HS mang tới lớp bài thơ về gia đình đã tìm đọc.

***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên*** | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***3’*** | ***A.Hoạt động khởi động:***  - GV cho HS bắt bài hát  - GV giới thiệu bài  - GV ghi bảng tên bài | - Hs hát  *-* HS lắng nghe |
| ***7’*** | **1. Nói và viết lời xin lỗi *1.1. Phân tích mẫu*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 6a, quan sát tranh và đọc lời nhân vật trong nhóm đôi. – Một vài HS nói trước lớp. – HS nhận xét về cách bạn nhỏ nói lời xin lỗi. | – HS xác định yêu cầu của BT  – HS chia sẻ trước lớp |
| ***4’*** | ***1.2. Nói lời xin lỗi*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 6b, nói lời xin lỗi trong nhóm đôi theo các tình huống cụ thể. – Một vài nhóm HS nói trước lớp về từng tình huống. – HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT    – HS chia sẻ trước lớp |
| ***7’*** | ***1.3. Viết lời xin lỗi*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 6c, viết 2 – 3 câu xin lỗi vào VBT. Khuyến khích HS sáng tạo trong cách viết. – Một vài HS đọc bài trước lớp.  – HS nghe bạn và GV nhận xét | – HS xác định yêu cầu của BT  *-* HS đọc bài trước lớp. |
| ***7’*** | ***C. Vận dụng***  ***1. Đọc mở rộng***  ***1.1. Chia sẻ một bài thơ đã đọc về gia đình*** – Yêu cầu HS xác định yêu cầu của BT 1a. – Yêu cầu HS chia sẻ với bạn trong nhóm nhỏ về tên bài thơ, tên tác giả, hình ảnh em thích,… – Một vài HS chia sẻ trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT 1a.  – HS chia sẻ |
| ***8’*** | ***1.2. Viết Phiếu đọc sách (VBT)***  – Yêu cầu HS viết vào Phiếu đọc sách tên bài thơ em đã đọc, tác giả, khổ thơ em thích.  – Một vài HS chia sẻ Phiếu đọc sách trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS viết  *-* HS chia sẻ |
| ***17’*** | **2. Chia sẻ bưu thiếp tặng người thân.** – Yêu cầu Chia sẻ với bạn những điều em sẽ viết trong bưu thiếp tặng người thân – HS trao đổi trong nhóm nhỏ về những điều sẽ viết trong bưu thiếp *(báo tin/ chúc mừng/ mời,…)*. – Một vài HS chia sẻ trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét. | – HS chia sẻ trước lớp |
| ***3’*** | ***C.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |